TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 10 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đỗ Văn T và chị Phí Thị Hoàng L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2023 của anh Đỗ Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Đỗ Văn T** sinh năm 1979

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

+ Người bị kiện: Chị **Phí Thị Hoàng L** sinh năm 1983

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/4/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn T và chị Phí Thị Hoàng L thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh T và chị L có 03 con chung là cháu Đỗ Hoài P, sinh ngày 25/5/2003, cháu Đỗ Hoài L1, sinh ngày 27/02/2005 và cháu Đỗ Thùy L2, sinh ngày 14/01/2010. Cháu P và cháu L1 đã trưởng thành, khỏe mạnh. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Thùy L2 cho đến khi cháu L2 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh T cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị L mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 05/2023 cho đến khi cháu L2 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu, người bị yêu cầu;
- Tòa án nhân dân TP.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ (số 15-25/3/2002)
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu